

Bản án số: **44/2020/HNGĐ-ST**  
Ngày: 29-9-2020  
Về việc tranh chấp về thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Thọ
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lại – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 422/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/7/2020 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXX-ST ngày 04/9/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/9/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị T**; sinh năm 1978; hộ khẩu thường trú: thôn M, xã C, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: số nhà X đường Y, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Trí H**; sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú: số số X, đường Y, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

[1] Tại Đơn khởi kiện ngày 07/7/2020 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trí H kết hôn năm 2012 nhưng chung sống không hạnh phúc nên năm 2016 anh chị ly hôn. Quá trình chung sống anh chị có một

con chung là cháu gái Nguyễn Hồng M, sinh ngày 13/3/2014. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số K/2016/QĐST-HNGĐ ngày N của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã quyết định cho chị và anh H được thuận tình ly hôn; về con chung: anh H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H kể từ tháng 8/2016 cho đến khi cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác; hai bên tự thỏa thuận mức cấp dưỡng, chị được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Thực tế sau khi anh chị ly hôn, cháu M ở cùng anh H và ông bà nội tại địa chỉ: số X, đường Y, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên do anh H nghiện ma túy, ông bà nội đã già yếu nên việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu không được đảm bảo tốt. Do vậy, chị vẫn thường xuyên qua lại thăm nom, chăm sóc con, cũng như đóng tiền học, lo mọi chi phí sinh hoạt cho con. Ngoài ra, anh H thường không tạo điều kiện cho chị đến thăm đón con, nhắn tin xúc phạm chị và có lúc anh còn dẫn cháu M đi ra ngoài ban đêm, không về nhà khiến cho chị và ông bà rất lo lắng. Theo chị, việc cháu M phải sống trong môi trường mà bố là người nghiện ma túy như vậy rất phức tạp, không an toàn và ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của cháu.

Từ tháng 01/2020 đến nay, anh H đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội, ông bà nội lại già yếu không thể nuôi dưỡng, chăm sóc cháu M được tốt nên chị đã đón cháu về ở cùng chị tại số nhà 21 ngõ 103 Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu. Ông bà nội cũng nhất trí với việc chị đón cháu về ở cùng với chị. Hiện nay cháu đang học lớp 1 tại Trường Tiểu học Đ thuộc quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Mọi sinh hoạt, học tập của cháu đều do chị chăm lo, anh H đi cai nghiện nên không có đóng góp gì.

Hiện nay chị đang là nhân viên hỗ trợ hồi phục cho những người tham gia điều trị nghiện tại cộng đồng của Trung tâm hỗ trợ sáng kiến phát triển cộng đồng, là cộng tác viên của Viện nghiên cứu T và cộng tác viên của Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội K, có thu nhập, chỗ ở ổn định, nên chị cho rằng hoàn toàn có khả năng đảm bảo việc chăm sóc nuôi dạy cháu M tốt. Hơn nữa, cháu M lại là con gái, năm nay vào lớp 1 nên rất cần sự chăm sóc, dạy bảo trực tiếp từ người mẹ. Với những lý do như trên nên chị đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị được là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[2] Tại Đơn xin gia hạn ngày 28/7/2020 và Biên bản lấy lời khai ngày 08/9/2020, bị đơn là anh Nguyễn Trí H trình bày:

Anh xác nhận đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng do chị Nguyễn Thị T có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh xác nhận anh và chị T có một con chung là

cháu Nguyễn Hồng M, sinh ngày 13/3/2014 và xác nhận việc anh chị đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 374/2016/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, trong đó có nội dung thỏa thuận anh là người nuôi cháu M đúng như chị T đã trình bày.

Sau khi anh chị ly hôn, cháu M ở cùng với anh và ông bà nội tại địa chỉ: số 15 Nguyễn Cao, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Chị T vẫn thường xuyên đến thăm và chăm sóc con. Do anh nghiện ma túy từ năm 2016, nên anh phải đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội, thời hạn hợp đồng cai nghiện từ 06/01/2020 đến 06/01/2021. Nay chị T có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Hạnh, anh đề nghị Tòa án xem xét gia hạn thời gian giải quyết vụ án thêm 06 tháng, cho đến khi anh cai nghiện xong vào ngày 07/01/2021 anh về thì mới giải quyết vụ án. Trong trường hợp chị T vẫn giữ yêu cầu xin nuôi cháu M thì anh đề nghị chị T phải đảm bảo những điều kiện sau khi nuôi cháu Hạnh: giữ nguyên hộ khẩu cho cháu M tại số 15 Nguyễn Cao, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, cho cháu học trường đúng tuyến hộ khẩu, nếu chị T đi công tác thì phải gửi cháu sang cho anh chăm sóc, trường hợp chị T có người yêu hoặc chồng khác thì phải bố trí phòng riêng cho cháu Hạnh.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và những ý kiến đã trình bày. Do điều kiện anh H đang đi điều trị cai nghiện, nên chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng. Anh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại phiên tòa. Các đương sự chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 374/2016/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2016, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã giao cháu Nguyễn Hồng M cho anh Nguyễn Trí H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu M khi anh và chị Nguyễn Thị T ly hôn. Nhưng anh H là người nghiện ma túy, hiện đang đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội, ông bà nội cháu hiện tuổi cao, già yếu, hoàn cảnh khó khăn nên không có đủ điều kiện nuôi cháu Hạnh. Do đó, căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của cháu M thấy cháu M là con gái, bắt đầu đi học nên về nhu cầu tâm sinh lý phù hợp với sự chăm sóc, giáo dục của người mẹ; chị T có nghề nghiệp, thu nhập và chỗ ở ổn định nên xác định đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, con chung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, giao cháu M cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, chị T không yêu cầu nên không xét. Về án phí: xác định theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị T khởi kiện vụ án hôn nhân gia đình tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Nguyễn Trí H, có hộ khẩu thường trú tại số X, đường Y phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Về việc bị đơn đề nghị gia hạn thời gian giải quyết vụ án đến khi nào bị đơn cai nghiện xong mới giải quyết và việc xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa, thấy: Theo xác nhận của Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội thì anh Nguyễn Trí H hiện đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội, thời hạn: 06 tháng, ngày vào: 07/7/2020. Ngày 28/7/2020, anh Nguyễn Trí H có đơn xin gia hạn thời hạn giải quyết vụ án cho đến khi anh cai nghiện xong (vào ngày 07/01/2021) về mới giải quyết vụ án. Xét thấy đề nghị này của H không thuộc trường hợp Tòa án phải gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hơn nữa, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập đầy đủ chứng cứ, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H đã có ý kiến trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án. Đây là lần thứ hai Tòa án mở phiên tòa và triệu tập hợp lệ anh H là bị đơn đến tham gia phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung:**

Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí H kết hôn và có một con chung là cháu Nguyễn Hồng M, sinh ngày 13/3/2014. Do cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh chị đã ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự số K/2016/QĐST-HNGĐ ngày N, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã ghi nhận sự thỏa thuận của chị T và anh H về việc giao cháu M cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 8/2016 cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên tự thỏa thuận về việc đóng góp tiền cấp

dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Sau khi anh chị ly hôn, cháu M ở cùng anh H và ông bà nội tại địa chỉ: số X, phố Y, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Hiện nay, cháu M khoẻ mạnh, phát triển bình thường và đang học lớp 1 Trường Tiểu học Đ, quận Hai Bà Trưng. Chị T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sang cho chị vì theo chị, anh H nghiện ma túy, hiện đang đi cai nghiện, ông bà nội tuổi cao, già yếu, nên không đảm bảo điều kiện chăm sóc nuôi dạy cháu M được tốt. Hơn nữa cháu M là con gái, năm nay bước vào lớp 1, nên rất cần sự chăm sóc, dạy dỗ của mẹ. Thực tế chị vẫn là người chăm sóc, dạy dỗ và đảm nhiệm các chi phí sinh hoạt và học tập cho cháu M từ khi anh H đi cai nghiện đến nay. Chị T đã xuất trình các tài liệu thể hiện công việc, thu nhập và nơi ở ổn định đảm bảo điều kiện chăm sóc nuôi dạy cháu M tốt cả về thể chất lẫn tinh thần.

Quá trình giải quyết vụ án, anh chị không thỏa thuận được với nhau về việc thay đổi người nuôi con, do đó để có cơ sở giải quyết vụ án Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền và Công an phường Đồng Mác thể hiện: Trước đây anh H sinh sống thường xuyên cùng bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Đắc H và bà Nguyễn Thị A và con gái là cháu Nguyễn Hồng M tại số X phố Y, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng từ ngày 06/01/2020 anh H đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội. Cháu M là con chung của anh H và chị T, năm nay bắt đầu đi học lớp 1, cần có người trực tiếp chăm sóc, dạy bảo trong cuộc sống và học tập. Ông Hiền và bà An đã già yếu, không có đủ thu nhập, sức khỏe, thời gian để chăm sóc cháu Hạnh, nên đề nghị Tòa án xem xét việc thay đổi người nuôi con bảo đảm quyền lợi cho cháu M theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, ông Nguyễn Đắc H và bà Nguyễn Thị A (là bố mẹ đẻ của anh H) có ý kiến trình bày với Tòa án: Chị T là người thường xuyên đến thăm con và chăm sóc con, chịu các chi phí học hành, ăn uống, sinh hoạt cho cháu. Anh H không có công việc ổn định, lại nghiện ma túy, hiện đang phải đi cai nghiện từ ngày 06/01/2020 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội, ông bà đều già yếu không thể chăm sóc cháu Hạnh. Kể cả khi anh H chưa đi cai nghiện thì anh H cũng không chăm sóc cháu Hạnh. Chị T có thu nhập ổn định và cháu M là con gái cần có sự chăm sóc dạy bảo trực tiếp từ người mẹ. Vì vậy, ông bà đề nghị Tòa án giao cháu M cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Theo Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi con căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của con. Tính đến thời điểm xét xử, cháu M chưa đủ 7 tuổi nên không thuộc trường hợp phải xem xét nguyện vọng của con theo quy định của pháp luật. Xét thấy: anh H là người trực tiếp nuôi cháu M nhưng là người nghiện ma túy, hiện đang đi

cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Hà Nội. Ông bà nội cháu M hiện đã cao tuổi, già yếu, hoàn cảnh khó khăn nên không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hạnh. Ông bà nội cháu M cũng trình bày không nuôi được cháu và đề nghị giao con cho mẹ cháu nuôi. Cháu M là con gái, bắt đầu đi học tiểu học nên về nhu cầu tâm sinh lý phù hợp với sự chăm sóc của người mẹ. Chị T có nghề nghiệp, thu nhập và chỗ ở ổn định nên xác định đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con. Chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là chính đáng và thực tế cũng là người nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ cháu M nhiều năm qua. Do đó, căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của cháu Hạnh, căn cứ khoản 1 Điều 83, khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị T, giao cháu Nguyễn Hồng M cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 10 năm 2020 cho đến khi cháu trưởng thành (18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trí H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

#### **Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với anh Nguyễn Trí H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao con chung của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí H là cháu Nguyễn Hồng M, sinh ngày 13/3/2014 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 10 năm 2020 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh Nguyễn Trí H cho tới khi

chị Nguyễn Thị T có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Trí H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

## **2. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh Nguyễn Trí H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí, được trả lại số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 003765 ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt chị T, vắng mặt anh H. Chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

### **\* Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đồng Mác;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Phương Thủy**